

VAI TRÒ TẠO LẬP MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ CỦA CHÍNH QUYỀN TỈNH BẮC NINH

Ths. Nguyễn Thanh Bình*

Từ việc phân tích thực trạng tạo lập môi trường đầu tư, bài báo đánh giá hiệu quả vai trò của chính quyền địa phương tỉnh Bắc Ninh trong thời gian qua và chỉ ra những hạn chế. Mặc dù giai đoạn 2017 - 2021, chỉ số PCI, PAR, SIPAS có sự cải thiện mạnh mẽ nhưng lại có xu hướng giảm sút vào những năm cuối giai đoạn. Bên cạnh đó, mức độ thu hút đầu tư và hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp cũng giảm mạnh trong thời gian này. Hiệu quả sử dụng vốn cho phát triển kinh tế xã hội tuy khá khả quan nhưng vẫn còn chưa tốt ở khu vực nhà nước. Chính vì vậy, giải pháp đặt ra cho tỉnh Bắc Ninh trong thời gian tới cần phải cải thiện năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, thúc đẩy cải cách thủ tục hành chính, hoàn thiện công bố minh bạch thông tin cũng như đẩy nhanh việc xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật phục vụ nhu cầu sản xuất doanh nghiệp.

• Từ khóa: vai trò chính quyền cấp tỉnh, tạo lập môi trường đầu tư, tỉnh Bắc Ninh.

From the analysis of the actual situation of creating an investment environment, the article evaluates the effectiveness of the role of the local government in Bac Ninh province in recent years and points out its limitations. Although in the period 2017 - 2021, the PCI, PAR, and SIPAS indexes have improved strongly, but they tend to decrease in the last years of the period. Besides, the level of investment attraction and operating efficiency of enterprises also decreased sharply during this time. The efficiency of capital use for socio-economic development, although quite positive, is still not good in the state sector. Therefore, the solution for Bac Ninh province in the coming time needs to improve provincial competitiveness, promote reform of administrative procedures, improve transparency of information disclosure as well as accelerate the construction building technical infrastructure to serve production needs of enterprises.

• Keywords: role of provincial government, creating an investment environment, Bac Ninh province.

Ngày nhận bài: 10/6/2022

Ngày gửi phản biện: 15/6/2022

Ngày nhận kết quả phản biện: 18/7/2022

Ngày chấp nhận đăng: 30/7/2022

đặt ra. Thông thường, để nhiều nhà đầu tư quan tâm bỏ vốn hoạt động sản xuất kinh doanh tại một địa phương, chính quyền cấp tỉnh phải nỗ lực hoàn thiện các yếu tố trong môi trường đầu tư để mang lại tác động tích cực, giúp các doanh nghiệp có điều kiện phát triển. Từ đó tạo dựng ra “môi trường thu hút đầu tư”. Môi trường thu hút đầu tư bao gồm các yếu tố giúp doanh nghiệp hoạt động hiệu quả và phát triển.

Thời gian qua, chính quyền tỉnh Bắc Ninh đã có nhiều thành công, thể hiện vai trò của mình trong việc tạo lập môi trường tốt để thu hút đầu tư trong và ngoài nước vào tỉnh. Tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế về tính minh bạch, sự công bằng đối xử hay chất lượng nguồn nhân lực... Điều này đặt ra vấn đề cần phải tìm những giải pháp hiệu quả nhằm phát huy hơn nữa vai trò của chính quyền địa phương trong việc hoàn thiện môi trường đầu tư.

1. Thực trạng vai trò của chính quyền tỉnh Bắc Ninh trong tạo lập môi trường đầu tư

1.1. Cải cách thủ tục hành chính và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước

Giai đoạn 2014-2021, công tác cải cách thủ tục hành chính được tích cực triển khai. Tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Ninh có 243/402 TTHC của 17 Sở, ban, ngành thực hiện tiếp nhận, thẩm

Đặt vấn đề

Môi trường đầu tư được xem là tổng hòa hoặc tập hợp của nhiều yếu tố (khách quan và chủ quan) ảnh hưởng trực tiếp hay gián tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của nhà đầu tư, là những yếu tố mà doanh nghiệp luôn phải xem xét, đánh giá trước khi đưa ra quyết định đầu tư theo mục tiêu mà họ đã

* Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh; email: thanhbinhdcs@gmail.com

định, phê duyệt và trả kết quả “4 tại chỗ”. Thời gian thực hiện các thủ tục trong lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, cấp phép lao động,... đều được cắt giảm so với quy định. Tỷ lệ doanh nghiệp nộp hồ sơ đăng ký kinh doanh qua mạng đạt tỷ lệ 70%.

Trung tâm hành chính công tại các huyện, thị xã, thành phố cũng được đưa vào áp dụng. Cổng dịch vụ công trực tuyến tích hợp hệ thống một cửa điện tử dùng chung toàn tỉnh Bắc Ninh được khai trương và đưa vào sử dụng từ tháng 01/2017 với 335 dịch vụ mức độ 3 và 4, giúp người dân và doanh nghiệp có thể làm việc với các cơ quan hành chính nhà nước ở mọi nơi, mọi lúc chỉ cần có kết nối internet. Đến hết năm 2018, có 707 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 đã đưa vào sử dụng.

Đồng thời, UBND tỉnh cũng đã triển khai thiết lập hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính, đồng thời chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc quy định về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

Công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp được cắt giảm, thực hiện theo đúng tinh thần Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 29/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh và Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

1.2. Xây dựng kết cấu hạ tầng

1.2.1. Hạ tầng giao thông

Hiện nay, Bắc Ninh có hệ thống giao thông đa dạng, gồm cả đường bộ, đường sắt và đường sông. Nhiều năm qua, để tạo điều kiện cho các chủ đầu tư lập quy hoạch phát triển, đầu tư mở rộng sản xuất, đồng thời tăng sự kết nối chặt chẽ giữa các địa phương trong tỉnh và các tỉnh lân cận, Bắc Ninh đã tập trung đầu tư hạ tầng giao thông một cách đồng bộ, mở rộng các tuyến đường nội thị và hoàn chỉnh hệ thống giao thông đối ngoại.

Tỉnh luôn vận dụng linh hoạt các nguồn lực để đầu tư cho kết cấu hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng giao thông. Vốn đầu tư công trình giao thông giai đoạn 2017 - 2020 đã tăng dần hàng năm. Năm 2017, vốn đầu tư là 5.461,9 tỷ đồng nhưng đến năm 2020 đã lên 11.811 tỷ đồng (gấp hơn 2 lần so với 2017) (Cục Thống kê tỉnh Bắc Ninh, 2021).

1.2.2. Hạ tầng các khu, cụm công nghiệp

Hiện tỉnh Bắc Ninh có 16 KCN tập trung được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh, bổ sung

với tổng diện tích 6.397,68 ha. 11/16 KCN được cấp Giấy chứng nhận đầu tư và Quyết định thành lập với tổng diện tích quy hoạch 4.523,60 ha, diện tích đất công nghiệp cho thuê 3.156,17 ha. Riêng trong giai đoạn 2014-2018: Có thêm 02 khu công nghiệp mới đi vào hoạt động (KCN Quế Võ III và KCN Thuận Thành II), nâng tổng số KCN đi vào hoạt động đến hết năm 2018 là 10/16 KCN với diện tích đất quy hoạch 3.696,94 ha, diện tích đất công nghiệp cho thuê là 2.609,40 ha, đã cho thuê 1.747,77 ha đất công nghiệp, tỷ lệ lấp đầy trên diện tích đất quy hoạch đạt 66,79%.

1.2.3. Hạ tầng bưu chính, viễn thông và CNTT

Ngày 12/4/2017, HĐND tỉnh phê duyệt Đề án xây dựng triển khai mô hình thành phố thông minh giai đoạn 2017-2022, tầm nhìn đến 2030 tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND18, làm cơ sở để triển khai các dự án thành phần của thành phố thông minh với 06 lĩnh vực cốt lõi: Nền kinh tế thông minh, cư dân thông minh, quản trị thông minh, dịch chuyển thông minh, môi trường thông minh, cuộc sống thông minh. Tỉnh đã triển khai đầu tư và sử dụng có hiệu quả hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng, hệ thống camera giám sát và hệ thống Wifi miễn phí trên địa bàn thành phố Bắc Ninh, hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo tiêu chuẩn quốc tế của Trung tâm dữ liệu thành phố thông minh.

1.2.4. Hạ tầng năng lượng

Trên cơ sở Quyết định của Bộ Công thương số 3351/QĐ-BCT ngày 6/7/2011 phê duyệt Quy hoạch điện lực giai đoạn 2011-2015; Quyết định số 538/QĐ-BCT ngày 04/02/2016 phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035 - Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110 kV. Trong giai đoạn này, trên địa bàn tỉnh đã đầu tư 02 trạm biến áp 220 kV tại xã Tri Phương, huyện Tiên Du và thị trấn Chờ, huyện Yên Phong; 11 trạm biến áp 110 kV tại thành phố Bắc Ninh và các huyện Thuận Thành, Yên Phong, Quế Võ, Từ Sơn với tổng công suất cung cấp 1.134 MVA; tổng vốn đầu tư là 2.340 tỷ đồng. Đồng thời 1.746 máy biến áp hạ thế được xây dựng mới, bổ sung 1.826.115 KVA điện phục vụ sản xuất và sinh hoạt trên địa bàn tỉnh. Đưa sản lượng điện dùng cho sinh hoạt và sản xuất của Bắc Ninh vươn lên đứng thứ hai miền Bắc (sau TP Hà Nội).

1.2.5. Hạ tầng kỹ thuật số

Ngày 12/4/2017, HĐND tỉnh phê duyệt Đề án xây dựng triển khai mô hình thành phố thông minh

giai đoạn 2017-2022, tầm nhìn đến 2030 tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND18, làm cơ sở để triển khai các dự án thành phần của thành phố thông minh với 06 lĩnh vực cốt lõi: Nền kinh tế thông minh, cư dân thông minh, quản trị thông minh, dịch chuyển thông minh, môi trường thông minh, cuộc sống thông minh. Tỉnh đã triển khai đầu tư và sử dụng có hiệu quả hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng, hệ thống camera giám sát và hệ thống Wifi miễn phí trên địa bàn thành phố Bắc Ninh, hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo tiêu chuẩn quốc tế của Trung tâm dữ liệu thành phố thông minh.

1.2.6. Hạ tầng xã hội

Về hạ tầng nhà ở, UBND Tỉnh ban hành Quyết định 390/QĐ-UBND ngày 07/8/2017 phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2017-2022, định hướng đến năm 2030. Thực hiện chương trình, tổng diện tích nhà ở của tỉnh đã được quy hoạch khá ổn định. Năm 2017 là 2.406,9 nghìn m2 và năm 2020 giảm nhẹ còn 2.322,4 nghìn m2.

Về hạ tầng y tế, toàn tỉnh có 21 bệnh viện đang hoạt động, trong đó có 05 bệnh viện tư nhân; 100% trạm y tế được đầu tư kiên cố hóa; 100% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân trong và ngoài tỉnh.

Về giáo dục - đào tạo, toàn tỉnh có 65 cơ sở đào tạo, trong đó: có 10 trường đại học; Một số trường đại học đang chuẩn bị đầu tư, xây dựng: Đại học Tài nguyên Môi trường, Đại học Dược, Đại học Luật, Đại học Ngoại thương... khi hoàn thành sẽ góp phần đưa Bắc Ninh trở thành trung tâm đào tạo nhân lực chất lượng cao của vùng; 13 trường cao đẳng và 42 trường trung cấp và trung tâm dạy nghề.

Về hạ tầng các công trình công cộng, Các công trình công cộng phục vụ cho hoạt động vui chơi giải trí đã và đang được đầu tư, nâng cấp trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố nhằm đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí ngày càng cao của nhân dân.

1.2.7. Hạ tầng tài chính

Ngành ngân hàng tại Bắc Ninh cũng rất phát triển đóng vai trò huyết mạch của nền kinh tế tỉnh. Hiện tại Bắc Ninh là tỉnh có mật độ ngân hàng dày nhất cả nước, chỉ đứng sau các thành phố Trung ương. Hiện nay, hầu hết các hệ thống đã nối mạng thanh toán, chuyên tiền thông suốt từ trung ương đến các chi nhánh và nối mạng thanh toán quốc tế, tốc độ thanh toán tăng mạnh. Các dịch vụ ngân hàng phong

phú, đa dạng, hiện đại, với ứng dụng công nghệ cao được đưa vào khai thác, sử dụng đồng bộ, hiệu quả như thẻ ngân hàng, ngân hàng internet, ngân hàng di động, ngân hàng tại nhà... Cùng với sự phát triển về mạng lưới, quy mô và chất lượng nguồn nhân lực cũng không ngừng nâng lên.

1.3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Trên cơ sở Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ, tỉnh Bắc Ninh đã ban hành Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 04/4/2011 phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020” và Quyết định số 680/QĐ-UBND ngày 30/11/2017 phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Bắc Ninh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Kết quả giai đoạn 2014-2018, đã có 158.488 học viên tốt nghiệp đào tạo nghề; 17.355 người được hỗ trợ đào tạo nghề, trong đó có 75% người có việc làm sau đào tạo, cơ bản đáp ứng nguồn nhân lực của doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

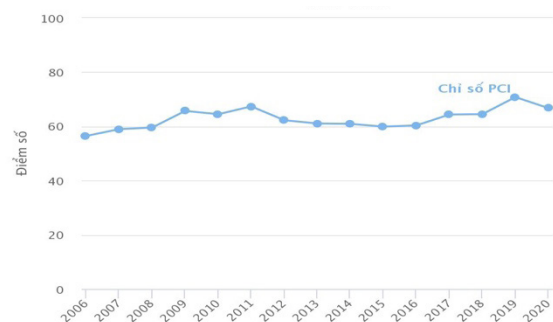
2. Đánh giá vai trò của chính quyền tỉnh Bắc Ninh trong tạo lập môi trường đầu tư

2.1. Kết quả đạt được

2.1.1. Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Bắc Ninh

Trong những năm gần đây, tỉnh Bắc Ninh đã triển khai các hoạt động về công tác xúc tiến thu hút đầu tư nước ngoài khá hiệu quả. Môi trường đầu tư - kinh doanh luôn được cải thiện theo hướng thông thoáng, minh bạch và hấp dẫn các nhà đầu tư.

Hình 1. Điểm số PCI của tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2006 - 2020

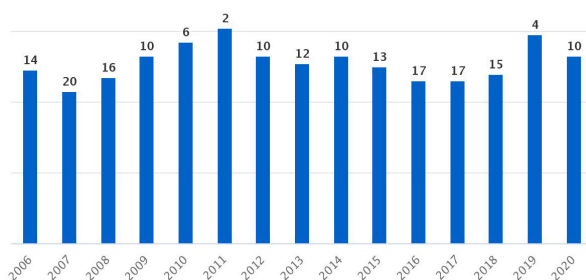


Nguồn: <https://pcivietnam.vn/ho-so-tinh/bac-ninh>

Nhờ những cải cách quyết liệt mà chỉ số PCI của tỉnh liên tục được cải thiện rõ nét. Chỉ số xếp hạng PCI của tỉnh Bắc Ninh mặc dù có biến động trong giai đoạn 2006 - 2020 nhưng điểm số đánh giá PCI

được cải thiện liên tục hàng năm. Năm 2011, tỉnh Bắc Ninh đã được xếp hạng 2 (cao nhất trong thời gian qua) nhưng lại bị tụt hạng, thấp nhất vào năm 2016, 2017. Sau đó, tỉnh cũng đã nỗ lực cải thiện môi trường kinh doanh để đưa năng lực cạnh tranh cấp tỉnh lên hạng 4 vào năm 2019 dù năm 2020 lại tụt hạng xuống thứ 10/63 bởi những ảnh hưởng của đại dịch Covid ảnh hưởng tới các tỉnh phía Bắc.

Hình 2. Xếp hạng PCI của tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2006 - 2020



Nguồn: <https://pcvietnam.vn/ho-so-tinh/bac-ninh>

Chỉ có chỉ số tính minh bạch thì tỉnh Bắc Ninh vẫn bị đánh giá khá thấp. Năm 2020, chỉ số này là 5,34. Chỉ duy nhất năm 2019 được cải thiện lên 7,02, còn lại tất cả các năm đều không quá 6,0 điểm. Các chỉ số thành phần khác trong PCI của tỉnh Bắc Ninh đều khá tương đồng, ít có sự chênh lệch. Đặc biệt, một số chỉ số thành phần đã được tỉnh Bắc Ninh cải thiện đáng kể trong giai đoạn 2016 - 2020.

2.1.2. Mức độ cải cách hành chính và hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính tỉnh Bắc Ninh

Chỉ số PAR về cải cách hành chính năm 2020 của tỉnh Bắc Ninh được đánh giá là 85,3 điểm, xếp hạng 17/63 tỉnh thành. Tuy nhiên, chỉ số cải cách hành chính của tỉnh năm 2020 đạt tỷ lệ đánh giá cao là 99,97% chỉ sau Quảng Ninh dù mức thay đổi không lớn so với 2019. Chỉ số hiện đại hoá hành chính đạt 92,66, xếp hạng 6/63 tỉnh thành.

Tác động của cải cách hành chính năm 2020 của tỉnh Bắc Ninh đến sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đạt 75,28% (xếp thứ 15/63 tỉnh thành) nhưng tác động của cải cách hành chính đến phát triển kinh tế - xã hội chỉ được xếp hạng 26/63 tỉnh thành dù mức độ thu hút đầu tư đạt điểm tối đa (Bộ Nội vụ, 2021). Năm 2017, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước của tỉnh Bắc Ninh là 80,79% và có xu hướng tăng trong suốt giai đoạn 2017 - 2020. Đến năm 2020 đã đạt 89,69%, xếp hạng 9/63 (Bộ Nội vụ, 2021).

2.1.3. Kết quả thu hút vốn đầu tư vào tỉnh Bắc Ninh

Trong giai đoạn 2017 - 2021, các dự án đầu tư mới trong nước có xu hướng giảm dần. Cụ thể, năm 2017, số dự án trong nước thu hút vào tỉnh là 104, năm 2018 tăng nhẹ lên 119 dự án nhưng sau đó lại giảm mạnh vào năm 2019, chỉ còn 75 dự án. Mặc dù 2020 có tăng lên 80 nhưng năm 2021, số lượng này chỉ còn 58. Ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 đã tác động rất mạnh tới thu hút đầu tư không chỉ ở Bắc Ninh. Nên số lượng các dự án bị giảm mạnh trong năm 2021 là điều dễ dàng giải thích.

Xu hướng này cũng diễn ra ở việc thu hút các dự án đầu tư nước ngoài vào tỉnh Bắc Ninh. Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh được đánh giá cao khiến cho số lượng các dự án đầu tư nước ngoài mới vào tỉnh đạt mức cao nhất giai đoạn 2017 - 2021 là 245 nhưng sau đó giảm dần. Năm 2021 cũng là năm số lượng dự án nước ngoài đầu tư vào Bắc Ninh thấp nhất. Đây cũng là năm Bắc Ninh phải trải qua nhiều đợt giãn cách xã hội kéo dài, sản xuất của nhiều doanh nghiệp bị đình trệ cũng như chịu tác động của dòng vốn đầu tư nước ngoài giảm sút của cả thế giới.

Bảng 1. Tình hình thu hút đầu tư của tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2017 - 2021

| Chỉ tiêu | Đơn vị | 2017 | 2018 | 2019 | 2020 | 2021 |
|---------------------------|-----------|----------|--------|---------|----------|-----------|
| Trong nước | | | | | | |
| Cấp mới đầu tư trong nước | Dự án | 104 | 119 | 75 | 80 | 58 |
| Tổng vốn đầu tư | Tỷ đồng | 9.832,18 | 25.100 | 5.086,3 | 8.506,62 | 22.642,68 |
| Điều chỉnh tăng vốn | Dự án | 40,00 | 41,00 | 45,00 | 35,00 | 89,00 |
| Thu hồi | Dự án | - | 17,00 | - | 1,00 | 5,00 |
| Nước ngoài | | | | | | |
| Cấp mới đầu tư nước ngoài | Dự án | 192 | 178 | 245 | 159 | 131 |
| Tổng vốn đầu tư | Triệu USD | 467,55 | 408,02 | 857,87 | 439,882 | 1.204,02 |
| Điều chỉnh tăng vốn | Dự án | 140 | 121 | 161 | 105 | 104 |
| Thu hồi | Dự án | 0 | 24 | 5 | 27 | 45 |

Nguồn: UBND tỉnh Bắc Ninh (2022)

Mặc dù số lượng các dự án đầu tư trong nước mới vào tỉnh Bắc Ninh có xu hướng giảm mạnh từ 2020 nhưng tổng vốn đầu tư trong hai năm này lại không thấp. Đối với các dự án đầu tư trong nước, năm 2020, tổng vốn đầu tư mới là 8.507 tỷ đồng (thấp hơn năm 2017 với mức tổng giá trị là 9.832 tỷ đồng) nhưng đến năm 2021, con số này đã là 22.642,7 tỷ đồng, chỉ thấp hơn mức đầu tư cao nhất

giai đoạn 2017 - 2021 là 25.100 tỷ đồng và cao hơn tất cả các năm khác. Mức điều chỉnh tăng vốn vào năm 2021 cũng cao nhất trong cả giai đoạn và số lượng dự án bị thu hồi thấp hơn nhiều năm 2018. Như vậy, số dự án đầu tư trong nước vào tỉnh Bắc Ninh trong thời gian chịu ảnh hưởng bởi Covid 19 tuy có xu hướng giảm nhưng nhìn chung vẫn giữ được tính ổn định. Các doanh nghiệp quyết định điều chỉnh tăng vốn để vượt qua khó khăn suy thoái thay vì thoái vốn, dừng hoạt động.

Đối với các dự án đầu tư nước ngoài vào tỉnh Bắc Ninh, 2021 là năm có tổng giá trị đầu tư mới lớn nhất trong giai đoạn 2017 - 2021 với 1.204 triệu USD. Tuy nhiên, số dự án đầu tư nước ngoài bị thu hồi giấy phép cũng cao nhất năm 2021 với 45 dự án. Trong giai đoạn 2017 - 2021, số lượng các dự án bị thu hồi là 101. Đây là những dự án do nhà đầu tư tự chấm dứt hoạt động theo quy định của Luật Đầu tư, một số dự án bị thu hồi do hết thời hạn hoạt động.

2.2. Hạn chế

Thứ nhất, chỉ số PCI của tỉnh Bắc Ninh có xu hướng giảm so với những năm trước. Trong đó, tính minh bạch và chất lượng nguồn nhân lực còn bị đánh giá thấp.

Thứ hai, một bộ phận cán bộ còn chưa thích ứng kịp với yêu cầu cải thiện môi trường kinh doanh và hiệu quả quản trị hành chính công; xuất hiện những khó khăn trong quản lý đầu tư, xây dựng, đất đai...

Thứ ba, thủ tục hành chính tại Bắc Ninh, công tác cung cấp thông tin về đầu tư, cập nhật thông tin trên các trang WEB của tỉnh còn sơ sài... buộc các doanh nghiệp phải tìm kiếm và tiếp cận ở các nguồn khác nhau.

Thứ tư, kết cấu hạ tầng kỹ thuật vẫn còn chưa đầy đủ. Một số KCN chưa hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật về điện, nước, giao thông, đảm bảo môi trường. Các công ty đầu tư phát triển hạ tầng KCN đã chủ động đầu tư xây dựng nhà xưởng cho thuê nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu của thu hút đầu tư, đặc biệt là đối với FDI, đặc biệt là các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, ảnh hưởng đến thu hút đầu tư trong phát triển công nghiệp hỗ trợ. Các công trình hạ tầng kỹ thuật xã hội: nhà ở, giao thông, điện, bệnh viện, trường học, trung tâm thương mại, khu vui chơi giải trí, nhà trẻ,... phục vụ KCN được triển khai chậm, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội và của KCN. Điều này thể hiện vấn đề an sinh xã hội chưa được quan tâm đầu tư đúng mức, đảm bảo sự phát triển tương đồng với sự phát triển của các KCN.

3. Giải pháp hoàn thiện vai trò của chính quyền tỉnh Bắc Ninh trong tạo lập môi trường đầu tư

Thứ nhất, cải thiện năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. UBND tỉnh Bắc Ninh tiếp tục công tác tuyên truyền về ý nghĩa của chỉ số PCI trong phát triển kinh tế - xã hội. Bắc Ninh cần gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong việc giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp đối với các hoạt động đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp. Cần thúc đẩy các sáng kiến cải cách ở cấp Sở, ngành và cấp huyện.

Thứ hai, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Bộ Thủ tục hành chính mới ban hành. Những thủ tục hành chính cũ phải được thống nhất không thực hiện. Tỉnh Bắc Ninh cũng cần phải nhanh chóng và tích cực hơn trong việc đồng hành cùng doanh nghiệp, chủ động tháo gỡ những khó khăn trong việc cấp phép cũng như trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Thứ ba, cần nhanh chóng cập nhật thông tin về các vấn đề như chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh, thủ tục cấp phép, ưu đãi thu hút vào các cụm công nghiệp... trên các trang thông tin chính thức của các cơ quan chức năng tỉnh.

Thứ tư, đẩy nhanh việc xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế doanh nghiệp. Trong thời gian tới, tỉnh cần tập trung tiếp tục hoàn thiện và phát triển đồng bộ hệ thống hạ tầng cơ sở kỹ thuật trong các khu công nghiệp hiện có và các khu công nghiệp đã được phê duyệt đi vào xây dựng như hệ thống giao thông đường bộ, hệ thống cấp điện, nước, thông tin liên lạc, xử lý chất thải... Tỉnh cần tiếp tục đầu tư vốn sửa chữa lớn để cải tạo, nâng cấp lưới điện, hoàn thiện hệ thống cung cấp nước cho sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Tài liệu tham khảo:

Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2021), Sách trắng doanh nghiệp Việt Nam năm 2021, NXB Thống kê, Hà Nội.
 Bộ Nội vụ (2021), PAR Index 2020, Chỉ số cải cách hành chính các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
 Bộ Nội vụ, Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Hội cựu chiến binh Việt Nam (2021), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước, SIPAS 2020
 Cục Thống kê tỉnh Bắc Ninh (2021), Niên giám thống kê tỉnh Bắc Ninh 2020, Bắc Ninh.
 UBND tỉnh Bắc Ninh (2021), Báo cáo đánh giá 5 năm thu hút đầu tư theo quyết định số 293/QĐ UBND ngày 12/8/2013 về việc phê duyệt đề án thu hút đầu tư vào tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2013 - 2020, tầm nhìn đến 2030.
 VCCI (2021), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, <https://pcvietnam.vn/ho-so-tinh/bac-ninh>